

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2021/HS-ST

Ngày 18-8-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thân Văn Nhàn.

Ông Hoàng Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Công - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2021/TLST-HS ngày 29/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2021/QĐXXST-HS ngày 05/8/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn T**, Sinh năm 1997; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn H, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Hoàng Văn L8 và bà Hoàng Thị Đ8; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

*** Bị hại:** Ông Đỗ Văn L (Đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Bà Đào Thị Đ, sinh năm 1945 (Vắng mặt).

2. Anh Đỗ Văn N, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 6 A, phố C, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

3. Chị Đỗ Thị V, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 30, phường B, quận L, thành phố Hà Nội.

Bà Đào Thị Đ, chị Đỗ Thị V đều ủy quyền cho anh Đỗ Văn N tham gia tố tụng, anh Nam (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T, sinh năm 1997, trú quán: Thôn H, xã K, huyện L, tỉnh Bắc

Giang, chỗ ở: Thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 và làm công nhân công ty Luxshare ICT ở khu Công nghiệp V, huyện Việt Yên.

Đêm ngày 10/11/2020, T đi uống rượu tại tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang rồi về phòng trọ ở thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang ngủ. Sáng ngày 11/11/2020, T điều khiển xe mô tô đến công ty Luxshare ICT để làm việc. Khoảng 22 giờ ngày 11/11/2020, sau khi hết giờ làm việc, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát: 98E1-658.60 đi từ công ty theo đường gom dân sinh cạnh đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang, hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh để về phòng trọ của mình. Khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đi đến địa phận tổ dân phố N, thị trấn N, huyện V nhưng điều khiển xe đi vào làn đường dành cho xe thô sơ và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe đi phía trước nên để xe mô tô do mình điều khiển đâm vào bánh sau xe đạp do ông Đỗ Văn L, sinh năm 1943, trú quán: Số nhà 55, ngõ 417, tổ dân phố T, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang đang điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả: Xe mô tô và xe đạp bị đổ, ông L và T ngã ra đường rồi bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 110 ở tỉnh Bắc Ninh, hai phương tiện bị hư hỏng một phần. Do thương tích nặng nên ông L chết cùng ngày tại Bệnh viện còn T điều trị thương tích đến ngày 25/11/2020 thì ra viện.

Sau khi nhận được tin báo về vụ tai nạn trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã thành lập đoàn khám nghiệm, tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn. Kết quả như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường gom dân sinh cao tốc Hà Nội- Bắc Giang có mặt đường chải nhựa phẳng, phẳng rộng 10,41m được phân chia thành 04 làn đường bằng hai vạch sơn liền màu trắng rộng 0,20 m và một vạch sơn ngắt quãng màu vàng rộng 0,15m. Theo hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh chiều rộng các làn đường lần lượt từ phải qua trái là 1,76m, 3,30m, 3,30m và 1,50m. Ngoài mép phải đường nhựa có lề đất cỏ rộng 1,30m bên phải đường là đồng ruộng, bên trái đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang.

Phải trái hiện trường theo chiều Bắc Giang đi Bắc Ninh lấy mép đường bên phải làm chuẩn. Trên mặt đường để lại:

Vết trượt xước trên mặt đường nhựa (ký hiệu số 1), kích thước (28,6 x 0,01)m, chiều hướng từ Bắc Giang đi Bắc Ninh. Đầu vết cách mép đường 1,37m, cuối vết nằm dưới vị trí để chân sau bên phải xe mô tô và cách mép đường 1,10m.

Xe mô tô biển kiểm soát: 98E1-658.60 (ký hiệu số 2) đổ nghiêng bên phải trên mặt đường nhựa tại vị trí cuối vết trượt xước ký hiệu số 1. Đầu xe hướng Bắc Giang chệch bên phải đường, đuôi xe hướng Bắc Ninh chệch bên trái đường. Trục bánh trước xe cách mép đường 0,60m, trục bánh sau xe cách mép đường 1,90m.

Vết trượt xước trên mặt đường nhựa (ký hiệu số 3), kích thước (21,50 x 0,01)m,

hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh. Đầu vết trượt xước cách mép đường 2,01m và cách điểm đầu vết trượt xước ký hiệu số 1 là 08 m; cuối vết trượt xước nằm dưới vị trí bàn đàm bên phải xe đạp và cách mép đường 4,31m.

Xe đạp (ký hiệu số 4) đổ nghiêng bên phải tại vị trí tương ứng điểm cuối vết trượt xước ký hiệu số 3. Đầu xe hướng Bắc Giang, đuôi xe hướng Bắc Ninh. Trục bánh trước xe cách mép đường 4,16m và cách trục bánh sau xe mô tô 2,30 m, trục sau xe cách mép đường 4,50m.

Dấu vết máu trên mặt đường nhựa (ký hiệu số 5), kích thước (0,60 x 0,13m, tâm bãi máu cách mép đường 3,45m, cách đầu vết trượt xước ký hiệu số 3 là 12,50m về hướng Bắc Ninh.

Dấu vết máu trên mặt lề đất, cỏ bên phải đường (ký hiệu số 6), kích thước (0,30 x 0,20)m, tâm bãi máu cách mép đường 1,30m và cách đầu vết trượt xước số 3 là 10,30m về hướng Bắc Ninh. Quá trình khám nghiệm, đã thu giữ xe mô tô, xe đạp để phục vụ điều tra vụ tai nạn.

Kết quả khám xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát: 98E1-658.60 (màu sơn đen), trên xe để lại: Ốp nhựa dưới đèn pha trước bên trái bị tỳ nén vỡ nhựa, kích thước (0,05 x 0,02)m, tâm cách đất 0,57m. Mặt ngoài bên trái mặt nạ đầu xe để lại vết mòn nhựa dính chất màu ghi, kích thước (0,07 x 0,09)m, tâm cách đất 0,70 m. Mép bên trái vành bánh trước bị tỳ nén, cong vênh, kích thước (0,08 x 0,01)m, tâm cách chân van 0,35m. Mặt lặn lốp bánh trước bên trái để lại vết rách, mài sát mòn cao su, trên diện kích thước (04 x 2,8)cm, tâm cách chân van 0,37m. Đầu núm tay phanh bên phải mài sát mòn kim loại, kích thước (0,02 x 0,02)m. Đầu núm tay lái bên phải để lại vết mài sát cao su, kích thước (0,03 x 0,02)m.

Kết quả khám xe đạp (màu sơn nâu-đen), trên xe để lại: Đuôi giá thò hàng phía sau bị tỳ nén cong vênh biến dạng từ sau về trước, mặt ngoài có vết mài sát sơn, kim loại. Đuôi sau vành chắn bùn phía sau bị tỳ nén cong vênh, bẹp lõm, biến dạng từ sau về trước. Vành bánh sau bị tỳ nén gãy kim loại, đứt gãy bật rời nan hoa. May ở bên phải bánh sau bị tỳ nén cong vênh biến dạng từ phải sang trái. Khung dưới sau trục bàn đạp bị bắt khớp nổi. Đầu bàn đạp bên trái bị mài sát mòn nhựa, kích thước (0,04 x 0,02)m. Giỏ xe bên trái phía trước bị tỳ nén bẹp lõm.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Chiều dài tử thi 1,54m, thể tạng phát triển bình thường. Hai mắt khép, miệng và lỗ tai trái khô, hai lỗ mũi và lỗ tai phải có nhiều máu đông và không đông chảy ra khi thay đổi tư thế. Vùng đỉnh thái dương trái có vết rách da, kích thước (3 x 0,3) cm, cách vết thương 2 cm có vết thương rách ra trên diện sưng nề, kích thước (7 x 7) cm. Vùng trán thái dương trái có vết sây sát da bầm tím, kích thước (5 x 2) cm. Trên cung lông mày trái có vết sây sát da, kích thước (2 x 1) cm. Bầm tím quanh hốc mắt trái, đuôi mắt trái có vết sây sát rách da kích thước (1,7 x 1) cm. Gò má trái có vết sây sát da, kích thước (4 x 2) cm. Mặt mu bàn tay phải có vết sây sát da, kích thước (5 x 4) cm. Vùng ngực trái có diện sây sát da, kích thước

(14 x12)cm. Mặt khuỷu tay trái có diện sây sát da, kích thước (11 x 6) cm. Mặt trước gối phải có diện sây sát da, kích thước (2 x1) cm. Mặt sau cổ tay và mu bàn tay phải có vết sây sát da, kích thước (9 x 1,5) cm. Bộc lộ da đầu thấy bầm tụ máu dưới da đầu và tổ chức dưới da đầu vị trí vết thương vùng đỉnh thái dương trái. Kiểm tra thấy nứt vỡ xương hộp sọ vùng thái dương phải phần đo được dài 4cm qua đường vỡ có máu màu đỏ chảy ra bên ngoài.

Ngày 12/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định nguyên nhân chết của ông Đỗ Văn L.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1739 ngày 02/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận nguyên nhân chết của ông Đỗ Văn L: Chấn thương sọ não do tai nạn giao thông. Các tổn thương sây sát, dập rách, sung nề, bầm tím da do tiếp xúc với vật tày, bề mặt không nhẵn tác động tạo nên. Tổn thương nứt vỡ xương hộp sọ vùng thái dương phải do tiếp xúc với vật tày tác động lực rất mạnh tạo nên.

Ngày 12/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên tiến hành thu mẫu máu của Hoàng Văn T tại Bệnh viện Quân y 110 để xét nghiệm nồng độ cồn tại Trung tâm y tế huyện Việt Yên.

Tại phiếu xét nghiệm hóa xính máu đề ngày 12/11/2020, của Trung tâm y tế huyện Việt Yên xác định, định lượng Ethanol trong máu của Hoàng Văn T là 234,1 mg/100ml máu.

Ngày 07/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định cơ chế hình thành dấu vết va chạm trên phương tiện, hiện trường. Xác định vị trí va chạm trên mặt đường. Tốc độ của các phương tiện trước khi xảy ra tai nạn.

Tại bản kết luận giám định số 55a ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ Thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“1. Dấu vết rách, mài sát cao su tại bên trái mặt lắn lốp bánh trước của xe mô tô 98E1-658.60 được hình thành do va chạm với dấu vết chùn cong, mài sát kim loại tại mặt sau bên phải may ơ bánh sau của xe đạp (màu sơn đen) tạo nên là phù hợp.

Dấu vết mài sát sơn, nhựa, kim loại dính chất màu ghi tại bên trái mặt nạ xe mô tô 98E1-658.60 được hình thành do va chạm với dấu vết chùn cong, mài sát sơn, kim loại tại mặt sau, dưới giá thò hàng của xe đạp (màu sơn đen) tạo nên là phù hợp.

2. Dấu vết trượt xước mặt đường, ký hiệu số 1 được hình thành do quá trình sau khi va chạm xe mô tô 98E1-658.60 đổ nghiêng phải, rê trượt trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

Dấu vết trượt xước mặt đường ký hiệu số 3 được hình thành do quá trình sau khi va chạm xe đạp màu sơn đen đổ nghiêng phải, rê trượt trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

3. Vị trí va chạm giữa xe mô tô 98E1-658.60 với xe đạp (màu sơn đen) trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết trượt xước mặt đường ký hiệu số 1, thuộc phần đường bên phải theo hướng Bắc Giang, Bắc Ninh.

4. Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của hai phương tiện trước khi xảy ra tai nạn.”.

Bản Cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 27/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang truy đã tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại Hoàng Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát: 98E1-658.60; Trả lại anh Đỗ Văn N là đại diện hợp pháp của bị hại 01 xe đạp.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn T.

Bị cáo không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là

hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Hoàng Văn T, sinh năm 1997, trú quán: Thôn H, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 11/11/2020 tại đoạn đường gom dân sinh cạnh đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang thuộc địa phận tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, T điều khiển xe mô tô theo hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh khi trong người có nồng độ cồn 234,1 mg/100ml máu (Vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ), đi không đúng làn đường và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe đi phía trước (Vi phạm Điều 9, Điều 12, Điều 13 Luật giao thông đường bộ) nên để xe mô tô do mình điều khiển đâm vào bánh sau xe đạp do ông Đỗ Văn L, sinh năm 1943, trú quán: Số nhà 55, ngõ 417, tổ dân phố T, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả ông Đỗ Văn L bị thương rồi chết cùng ngày.

Như vậy hành vi của Hoàng Văn T đã cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 27/6/2021 của Viện Kiểm sát nhân huyện Việt Yên và bản Luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và không oan đối với bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng và an toàn công cộng, gây mối lo ngại cho mọi người khi tham gia giao thông trên đường do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân ngũ từ 2016 đến 2018. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Do bị cáo phạm tội do lỗi vô ý và có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và thấp hơn mức án theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không hành nghề lái xe và chiếc xe của bị cáo là phương tiện duy nhất để bị cáo đi lại, làm việc nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra bị cáo Hoàng Văn T đã bồi thường cho gia đình ông Đỗ Văn L do anh Đỗ Văn N, sinh năm 1973 (con ông L) là người đại diện theo ủy quyền của gia đình nhận tổng số tiền là 50.000.000 đồng. Anh Đỗ Văn N thay mặt gia đình không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát 98E1-658.60 là tài sản của bị cáo T, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nên cần trả lại bị cáo. Đối với 01 xe đạp là tài sản của ông L cần trả lại anh Đỗ Văn N là đại diện hợp pháp của bị hại.

[11] Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho UBND xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại Hoàng Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát: 98E1-658.60; Trả lại anh Đỗ Văn N là đại diện hợp pháp của bị hại 01 xe đạp.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn T.

4. Về Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đại diện bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Việt Yên;
- UBND xã Kiên Lao, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Ngô Văn Quang